

Tổng thống Grant ra lệnh “Quân đội miền Nam đã đầu hàng. Chiến tranh đã chấm dứt. Họ là đồng bào của chúng ta, chúng ta không được phépreo mừng trên chiến bại của họ.”



A. Cách đối xử giữa người thắng trận và người bại trận sau cuộc Nội chiến

Nước Mỹ chọn mô hìnhปกครอง được có 235 năm, mô hình tổ chức rất trẻ so với nhiều nước khác trên thế giới trong đó có nước VN, nhưng người Mỹ có cách ngàn lý do để họ hành động và đối xử với người của mình. Tổng thống người đầu tiên viết ra bản hiến pháp xác nhận mô hình chính quyền thực sự vì dân và do dân, trong đó quy định rõ ràng là quy định thiêng liêng không thể được đo lường, cho đến với Tổng thống đầu tiên George Washington, mô hình có công lãnh đạo dành lại độc lập cho người Anh, nhưng với mô hình làm đúng 2 nhiệm kỳ như hiến pháp đã quy định, cho đến mô hình Abraham Lincoln cam kết bãi bỏ chế độ nô lệ dù phải trả giá bằng cuộc nội chiến, cho đến mô hình Franklin Roosevelt chấp nhận mô hình thách thức với phía chính nghĩa để chống lại chế độ Phát xít cho dù chiến tranh xảy ra bên kia bán đảo Tây Dương, cho đến mô hình Ronald Reagan quy tụ tâm hồn phẫn nộ và lòng tin của người Mỹ sau cuộc chiến VN bằng lòng yêu nước mãnh liệt của mình.... Và vô số những tấm gương khác, từ đó mới thành phần trong xã hội. Trong bất cứ thời đại nào, người Mỹ không bao giờ thiêu như những con người giàu lòng nhân ái như John Rockefeller, như Bill Gate, như Warren Buffett, như Steve Jobs (vẫn mãi qua đời)... Họ là những người vượt qua khỏi biên giới họ và hợp của quốc gia, của màu da chủng tộc, chủng tộc, chủng tộc... để nghĩ đến người bất hạnh của người nghèo khổ trên toàn thế giới.

Trong lịch sử của nước Mỹ, biến cố gây nên tình trạng mãnh liệt nhất, có lẽ là cách mà người tiên của họ đã đối xử với nhau sau cuộc Nội chiến Nam-Bắc chấm dứt vào năm 1865.

Vào ngày 7/5/1975, có nghĩa là chỉ có 1 tuần sau khi quân đội Miền Bắc chiếm được Miền Nam, trong lần mừng chiến thắng tổng thống Trần Văn Trà đã nói trước mặt người người: “Trong cuộc chiến này, cả Miền Bắc và Miền Nam đều chiến thắng, chỉ có người Mỹ bại trận”.

Không biết vô tình hay chủ ý, câu nói này tổng thống như là phát biểu của Tổng thống Ulysses Grant

sau khi tướng Lee tuyên bố đầu hàng và Tướng Grant đã ghi lại trong quyển hồi ký của mình “Personel Memoir of U. S. Grant”: “Trong cuộc chiến này, chúng tôi có nước Mỹ chiến thắng, chúng tôi không có ai thắng ai thua.”

Hai câu nói hình thức giống nhau nhưng ý nghĩa lại khác nhau hoàn toàn: Tướng Grant nói thất vọng mình đã xoa dịu nỗi đau khổ của người bại trận sau cuộc nổi dậy kéo dài bốn năm. Trái lại câu nói của tướng Trần Văn Trà là câu nói mở dân, nằm trong mục đích tuyên truyền của chúng tôi để gây thất bại cho những quân dân cán chính của VNCH, tin vào chính sách “khoan hồng của Đảng”, tin rằng chúng tôi có 10 ngày “học tập”, nhưng sau đó ra đi không biết ngày trở lại và mãi đến hôm nay sẽ trở thù như thế với chúng ta hôm nay.

Có một điểm đáng biết là trong cách thể hiện lòng yêu nước của người Mỹ đâu có chan chứa tình thương hào hiệp mà chúng ta. Nói về tình thương hào hiệp mà chúng ta người Mỹ, câu thơ của Tony Blair của Anh, trong quyển hồi ký “The Journey” mới xuất bản gần đây đã viết như sau:

“Trong phạm vi cách của người Mỹ có tình thương mà chúng ta hào hiệp, để chúng ta hun đúc qua nhiều thế kỷ, phát xuất từ tình thương khai phá biên cương để lập nghiệp, và nhiều đất đai của các sắc dân khi họ bị giết và đây, từ cuộc chiến để dành đất đai, để chúng ta nổi dậy, từ nhiều biến cố lịch sử, cũng như những sự kiện tình cờ. Tất cả đã làm thành một nước Mỹ vĩ đại.

Cái tình mà chúng ta hào hiệp này, không có nghĩa là người Mỹ tốt hay thành công hơn những dân tộc khác. Nó chính là cảm nghĩ của họ về đất nước của mình. Chính lòng nhiệt tình đối với xứ sở đã phá bỏ những ngăn cách về màu da, giai cấp, tôn giáo hay quá trình trở nên thành. Lý tưởng của người Mỹ là những giá trị đạo đức mà họ tin. Lý tưởng này gồm có tự do cá nhân, tôn trọng luật pháp, dân chủ. Nó cũng nằm trong quá trình thành đất của một cá nhân: họ giỏi là để chúng ta đứng, phải tự làm lấy và nỗ lực siêng năng chịu khó tất sẽ thành công. Song có lẽ điểm quan trọng nhất phải nói là một người Mỹ đâu bao giờ duy trì cho những giá trị trên và ráng bỏ ra những giá trị đó. Họ coi những giá trị đó là ưu tiên hàng đầu cho cá nhân mình, sau đó là cho đất nước. Chính những giá trị đạo đức này giúp cho người Mỹ có những quy tắc sẵn sàng để đương đầu với khó khăn thử thách. Vì những lý tưởng đó mà binh lính Mỹ chấp nhận hy sinh. Vì nó mà một người Mỹ, dù giàu sang hay nghèo hèn đều sẵn sàng để nghiêm trang chào khi bọn quỵ cựa “The Star-spangled Banner” được trỗi lên. Dĩ nhiên là những lý tưởng đó không phải lúc nào cũng thể hiện được, song một người Mỹ đâu có ngừng thể hiện cho bọn quỵ cựa.”(1)

Nếu cuộc nổi dậy của Quốc-Cộng vừa qua đã đem lại hậu quả phân hóa kéo dài đến ngày hôm nay, thì sau cuộc nổi dậy của Nam-Bắc Mỹ đã làm cho người Mỹ yêu nước hơn, đoàn kết hơn và hãnh diện về đất nước của mình nhiều hơn.

Hành động không phải vì bất cứ điều gì, đúng với nguyên tắc mà từ tiền họ đã đưa ra trong Bản Tuyên Ngôn Độc Lập: “Mọi người sinh ra đều bình đẳng”, mà còn hành động vì tình thân hào hiệp mà họ nghĩ đến cho họ nhìn thấy người chiến thắng là người chiến bại sau khi cuộc chiến kết thúc.

Không có một hình ảnh nào đẹp hơn hình ảnh của Robert E. Lee gặp tướng Ulysses S. Grant tại Thôn Xã Appamatow, thuộc tiểu bang Virginia ngày 9 tháng 4 năm 1864.

Trước đó một ngày, tướng Lee chỉ còn trông chờ vào chiến thắng của một tướng trẻ can trường, để hy vọng tìm cách xoay chuyển được tình thế, nhưng khi hay tin tướng Gordon đã bị đánh bại, mọi hy vọng của Tướng Lee coi như tiêu tan. Quân của tướng Lee tại tiểu bang Virginia đang bị bao vây từ phía, tiền không được mà lùi cũng không xong. Binh sĩ đã kiệt sức, lương thực đã cạn, đạn dược đã hết và nguồn tiếp tế cũng bị cắt đứt. Trong tình huống đó ông không còn chọn lựa nào khác là phải từ bỏ. Tham mưu và nói thật với ông: “Tôi sẽ đến gặp tướng Grant, cho dù đi đâu quá ngàn dặm nữa đi với tôi” (nguyên văn câu nói của ông: I will go and see General Grant and I would rather die a thousand deaths). Ngay lập tức ông đích thân soạn một lá thư gửi tướng Grant để yêu cầu sắp xếp một buổi gặp mặt càng sớm càng tốt vì ông không muốn hy sinh thêm bất cứ một sinh mạng nào nữa. Tại đây để tìm hiểu nhau, tướng Lee đến trước bàn tay của vị một sĩ quan tùy viên, hiện ngang trong trong bộ quân phục màu xanh đậm, bên hông mang kiếm, thấy nhìn khí phách của người anh hùng dù bị trận và không khuất phục. Khoảng nửa giờ sau tướng Grant, đi đến cho quân đi chiến thắng Miền Bắc đi. Ông mặc quân phục như một người lính bình thường, giày và quần vẫn còn dính bùn, không đeo kiếm. Hai người chào nhau, và tướng Grant tiếp tướng Lee thân mật như giữa một người Mỹ với một người Mỹ, chỉ không phải giữa một người chiến thắng và kẻ chiến bại. Với ông làm như một người bạn bè trận dù với bất cứ lý do gì cũng là làm như một người Mỹ. Sau này ông thú nhận là lúc đó ông phải nói chuyện dài dòng với tướng Lee, nhưng lại như những kẻ niếm nhả khi hai người cùng chiến đấu chung với nhau trong trận chiến Mexico, lý do là vì ông rất ngạc nhiên và thích sự thân thiện khi phải nói với Tướng Lee về chuyện đi hàng. Cuộc cùng chính tướng Lee là người đã nêu ra một đích của buổi gặp mặt, và yêu cầu tướng Grant đích thân thảo luận vấn đề đi hàng. Thật sự thì vẫn kiên định đi hàng Tướng Grant đã soạn sẵn trước khi đến để tìm hiểu nhau và tay trao cho tướng Lee xem lá thư. Đọc qua xong, ông đưa tiền gửi tướng của tướng Lee từ khi lên khi biết rằng binh sĩ dưới quyền ông được trả về nguyên quán sinh sống như một người dân bình thường, không phải chịu bất cứ một hình thức trả thù nào. Ông nói: “Đi đâu này có một tác động rất tốt đối với tất cả mọi người, đặc biệt là sẽ giúp rất nhiều cho người của chúng tôi.”

Tuy nhiên ông có thêm 2 yêu cầu:

1/ Cho phép binh sĩ của ông được mang ngựa, ngựa và ngựa quán để sống động trong nông trại, vì

không giết người quân đội miền Bắc, đây là tài sản của riêng họ mang theo khi gia nhập quân đội.

2/ Ông đang giam giữ hơn một ngàn tù binh quân đội miền Bắc và không còn lòng tin cho họ, ngay cả binh sĩ của ông cũng đang đổi.

Cả hai yêu cầu này của tướng Lee đều được tướng Grant đồng ý ngay lập tức. Riêng yêu cầu thứ hai, tướng Grant ra lệnh cung cấp ngay cho các tù binh và binh sĩ miền Nam 25, 000 khẩu phn ẫn.

Tướng Grant hỏi: “Như vậy, để chưa?”

Tướng Lee trả lời: “Thưa đội trưởng, như vậy là quá đủ.”

Nói xong tướng Lee đồng ý bắt tay tướng Grant, nghiêng người chào mọi người rồi bước ra khỏi phòng họp. Bên ngoài hỏi tướng các sĩ quan và binh sĩ miền Bắc đang có mặt đều đưa tay kính chào với tướng buổi trưa.

Trên đường trở về doanh trại, các binh sĩ miền Nam nghiêm chào với tướng lãnh mà họ ngưỡng mộ, có người đã bắt khóc, tướng Lee cũng không cảm thấy bất ngờ. Về doanh trại, tướng có mặt nhiều sĩ quan và binh sĩ đang chờ đợi, tướng Lee nói: “Tôi đã cố gắng làm tất cả những gì có thể làm được. Các anh em hãy trở về quê quán bây giờ và nếu sống được như những công dân tốt như các anh em đã từng chiến đấu như những chiến sĩ thì các anh em sẽ thành công. Tôi luôn luôn hạnh phúc vì các anh em. Chào tạm biệt. Tôi sẽ luôn phù trợ cho tất cả.” (Boys, I have done my best for you. Go home now. And if you make as good citizens as you have soldiers, you will do well. I shall always be proud of you. Goodbye. And God bless you all.)

Tin đưa hàng của tướng Lee lan ra nhanh chóng, tiếng súng của binh sĩ Miền Bắc vang lên khắp nơi để reo mừng chiến thắng. Ngay lập tức tướng Grant ra lệnh phải ngừng ngay tất cả: “Quân đội miền Nam đã đưa hàng. Chiến tranh đã chấm dứt. Họ là đồng bào của chúng ta, chúng ta không được phép reo mừng trên chiến bại của họ.”

Theo diu ki n trong văn ki n đ u hàng, ngày 12 tháng 4 là ngày quân đ i Mi n Nam s n p súng ng và c xí cho quân đ i Mi n B c. T ng Grant giao vi c này cho Đ i tá Joshua Chamberlain ph trách. Còn phía Mi n Nam thì t ng Gordon nh n trách nhi m. Ngày hôm y đã x y ra m t t c nh t ng h t s c c m đ ng. Khi các binh sĩ Mi n Nam đi theo đ i ngũ t i đ a đ i m đ giao súng ng và c xí, Đ i tá Chamberlain đã ra l nh binh sĩ c a mình đ ng nghiêm chào các anh hùng b i tr n đang đi ngang qua đ bày t lòng kính tr ng. Sau này t ng Gordon đã ghi l i nh sau: “Trong giây phút đó, không h có m t ti ng kèn hay ti ng tr ng, không m t ti ng reo m ng, không m t l i nói, không c m t ti ng thì th m, không m t c đ ng, nh ng là m t s tĩnh l ng kh ng khi p, m i nh p th nh ng ng l i và nh th h đang nhìn nh ng h n t sĩ đi qua” và ông g i Chamberlain là “ng i sĩ quan hào hi p nh t c a quân đ i Mi n B c.”

Sau 4 năm n i chi n đã làm 620 ngàn ng i thi t m ng và hàng triu ng i b th ng, các đô th i mi n Đông B c Hoa K b tàn phá n ng n và đ ng nhiên cũng không kh i nh ng đ ng cay c a ng i b i tr n. Nh ng nh ng ng i lãnh đ o c a bên th ng tr n l n bên b i tr n đ u y tình dân t c, s bao dung r ng l ng và lòng hào hi p đ đ i x v i nhau. Chính diu này đã làm cho ng i M vô cùng hãnh di n v x s c a mình.

Sau cu c chi n, nh ng ng i lãnh đ o k ti p c a n c M v n làm theo tinh th n c a t ng Lee và t ng Grant, h không bao gi bàn đ n đ n chuy n ai đúng ai sai, ai chính nghĩa, ai không chính nghĩa, mà ch nghĩ đ n làm sao đ hàn g n l i v t th ng c a chi n tranh và xây đ ng l i đ t n c. Các nghĩa trang dành cho li t sĩ b t đ u đ c đ ng lên hai mi n đ t n c, bên nào bên đó t lo l y, x u đ p tùy s c.

Ngày nay khi vi ng thăm Nghĩa Trang Arlington ở th đô Washington DC, chúng ta s th y khu nghĩa trang dành cho binh sĩ Mi n B c và Mi n Nam đ u trang nghiêm gi ng nhau và trong t t c các b o tàng vi n kh p n c M , hình nh quân đ i hai bên đ c tr ng bày trân tr ng nh nhau, đ nh c nh ng i M xem đó nh m t bài h c cho các th h mai sau.

Trên nóc Tòa Qu c H i Hoa K hi n nay có m t b c t ng ph n cao 10 mét – t ng tr ng cho hình nh bà m c a Mi n Nam có con hy sinh trong cu c n i chi n.

B n năm sau cu c n i chi n, t ng Grant đ c c t ng th ng và làm 2 nhi m k (1869-1877), còn t ng Lee v n ti p t c gi nhi u ch c v quan tr ng trong chính ph liên bang.

Tổng thống Lee dù là tổng thống bại trận, không gì đáng chê cười cao như tổng thống Grant, nhưng bù lại, càng với cuộc đời, tình cảm và lòng kính trọng của người Mỹ dành cho ông càng tăng lên, có thể nói còn cao hơn cả tổng thống Grant. Ngày nay tổng thống đài của tổng thống Lee có mặt nhiều nơi trên nước Mỹ và Robert Lee là tên được quen thuộc trên mặt đất nước luôn luôn có giọng lý "lòng bao dung xóa bỏ hận thù".

Nhìn xét với con người của tổng thống Lee, sử gia Benjamin Harvey Hill đã viết như sau:

“Tổng thống Lee là một người không có thù hận; một người bạn không phản bội, một người lính không tàn ác, một người nhân không than khóc. Một sĩ quan không sa đọa, một công dân không làm điều sai trái, một láng giềng không chèn ép, một người Công giáo không đạo đức giả, một con người không tham vọng. Ông là một Caesar không có tham vọng, một Frederick không có chuyên quyền, một Napoleon không ích kỷ và một Washington không có phản bội.”

(General Robert Lee is a foe without hate; a friend without treachery; a soldier without cruelty; a victor without oppression, and a victim without murmuring. He was a public officer without vices; a private citizen without wrong; a neighbour without reproach; a Christian without hypocrisy, and a man without guile. He was a Caesar, without his ambition; Frederick, without his tyranny; Napoleon, without his selfishness, and Washington, without his reward)

Thật khó có người nào được lời khen như thế, nhưng đó là con người thật của Robert Lee. Với những người lãnh đạo như thế được thiên quố gia họ phải hùng mạnh.

Tổng thống cũng nên nhớ là khi cuộc nội chiến nổ ra, tổng thống Lee được cử chỉ huy quân đội Miền Bắc nhưng ông đã từ chối và gia nhập quân đội Miền Nam, vì ông nói rằng ông không thể phản bội lại cái nơi mà ông đã sinh ra và lớn lên.

B. Cách đối xử của người Mỹ với cựu thù Nhật Bản sau Đệ Nhị Thế Chiến.

